

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH**

Số: 58 /UBND-KT

V/v triển khai thực hiện nội dung Kết luận của Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Quy hoạch khoáng sản và việc xây dựng Đề án giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tây Ninh, ngày 08 tháng 01 năm 2025

Kính gửi:

- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng; Công thương; Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông Vận tải, Lao động-Thương binh và Xã hội, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thông tin và Truyền thông;
- Thanh tra tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Tây Ninh;
- Cục Quản lý thị trường tỉnh Tây Ninh;
- Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng ngành Giao thông tỉnh Tây Ninh;
- Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Thông báo số 789/TB-HĐND ngày 06/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Thông báo Kết luận phiên giải trình về tình hình triển khai thực hiện Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 và việc xây dựng Đề án giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Nhằm kịp thời khắc phục những hạn chế trong công tác triển khai thực hiện Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035, UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm chỉnh thực hiện một số nội dung sau:

**1. Các sở: Xây dựng; Công thương; Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông Vận tải, Lao động-Thương binh và Xã hội, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thanh tra tỉnh; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Cục Quản lý thị trường tỉnh Tây Ninh; Cục Thuế tỉnh; Quỹ**

**Bảo vệ môi trường; Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng ngành Giao thông tỉnh Tây Ninh; Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh và UBND các huyện, thị xã, thành phố**

Báo cáo tổng kết, đánh giá việc thực hiện Quy chế phối hợp ban hành theo Quyết định số 2035/QĐ-UBND ngày 16/9/2020 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành quy chế phối hợp trong công tác cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản và công tác quản lý hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; đề xuất điều chỉnh, bổ sung phù hợp với điều kiện thực tế, khả năng của từng cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo tính khả thi, hiệu lực, hiệu quả khi thi hành, trong đó cần phân định rõ về phạm vi, thẩm quyền và trách nhiệm từng cấp, ngành, giữa tỉnh, huyện, xã, giữa ngành tài nguyên và các ngành khác có liên quan trong quản lý hoạt động khoáng sản, đảm bảo chặt chẽ, rõ quyền, rõ trách nhiệm. Các Sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo tổng kết gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trước **ngày 20/02/2025**; Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo đề xuất UBND tỉnh trước **ngày 01/3/2025**.

## **2. Sở Tài nguyên và Môi trường**

a) Chủ trì lựa chọn các khu vực khoáng sản trong Phương án bảo vệ, thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản trong Quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1736/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 và Quyết định số 1782/QĐ-UBND ngày 24/9/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tham mưu UBND tỉnh khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản, khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của Luật Khoáng sản, Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khoáng sản.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Nhiệm vụ: “Điều chỉnh khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh” đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất với Đề án khoáng sản đến năm 2050 đã được ban hành.

c) Công khai quy trình, thủ tục cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản, quy trình, thủ tục thực hiện đấu giá, không đấu giá quyền khai thác khoáng sản; Rà soát, khắc phục các Giấy phép đã cấp nhưng chưa đảm bảo trình tự thủ tục, chưa đảm bảo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 22 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động khoáng sản; Kiểm tra việc khai thác khoáng sản theo giấy phép, đảm bảo

trữ lượng khai thác đạt trữ lượng đã cấp nhằm đáp ứng được nhu cầu thị trường, tránh việc đầu cơ, găm hàng; Xem xét tham mưu UBND tỉnh thu hồi Giấy phép khai thác đối với những trường hợp tái phạm, không khắc phục những vi phạm theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước đúng quy định pháp luật; yêu cầu các tổ chức hoạt động khoáng sản thực hiện nghiêm quy định về chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng về kế hoạch, sản lượng khai thác và thực hiện theo dõi, thống kê, lưu trữ số sách, chứng từ, tài liệu về sản lượng khoáng sản khai thác tại khu vực mỏ; chấn chỉnh việc thực hiện lắp đặt trạm cân, camera giám sát, ghi nhận, lưu trữ, truyền dữ liệu báo cáo cơ quan quản lý nhà nước theo quy định.

e) Xây dựng quy trình thủ tục hành chính nội bộ UBND tỉnh về lập dự toán chi ngân sách hỗ trợ để nâng cấp, cải tạo các hạng mục công trình cho địa phương nơi có khoáng sản được khai thác; Trên cơ sở dự toán do UBND cấp huyện lập, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp Sở Công thương, Sở Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Giao thông Vận tải tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua dự toán

f) Nghiên cứu xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

g) Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh xử lý đối với các Doanh nghiệp có Giấy phép khai thác khoáng sản đã hết hạn nhưng không lập Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản; các Giấy phép khai thác khoáng sản đã chấm dứt hiệu lực, đã được phê duyệt Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản không thực hiện hoặc không thực hiện đầy đủ Đề án đã phê duyệt. Đối với đề án đóng cửa mỏ đã được UBND tỉnh phê duyệt, đã hoàn thành thì tổ chức kiểm tra, nghiệm thu, trình UBND tỉnh ban hành Quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản, bàn giao đất cho địa phương quản lý, nghiên cứu việc khoanh vùng, cải tạo, chuyển mục đích sử dụng.

h) Xây dựng kế hoạch, triển khai tập huấn phổ biến, nâng cao kiến thức pháp luật về Luật Địa chất và Khoáng sản năm 2024 và các văn bản liên quan cho Lãnh đạo, cán bộ, công chức phụ trách lĩnh vực khoáng sản ở cấp huyện, cấp xã và các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

### **3. Sở Xây dựng**

Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

### **4. Cục Thuế tỉnh, Quỹ Bảo vệ môi trường**

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tăng cường rà soát đối chiếu sản lượng, kiểm soát tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế, hoạt động ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường đối với các tổ chức hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

### **5. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai, hướng dẫn các tổ chức hoạt động khoáng sản chia sẻ, truyền dữ liệu hoạt động của các bến bãi và camera hành trình các tàu khai thác khoáng sản về Trung tâm giám sát điều hành kinh tế xã hội tỉnh để thực hiện giám sát thường xuyên và chỉ đạo điều hành.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

### **6. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

a) Rà soát các Giấy phép khai thác khoáng sản đã hết hạn trên địa bàn quản lý, kiểm tra, làm việc với đối với tổ chức, cá nhân không lập Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản; các Giấy phép khai thác khoáng sản đã chấm dứt hiệu lực, đã được phê duyệt Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản không thực hiện hoặc không thực hiện đầy đủ Đề án đã phê duyệt. Đối với các mỏ khoáng sản đã được UBND tỉnh ban hành Quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản thì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn các tổ chức khoáng sản bàn giao đất khoáng sản cho địa phương và tổ chức quản lý khoáng sản còn lại chưa khai thác (nếu có) theo quy định

b) Căn cứ thực tế nguồn thu hàng năm từ hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn quản lý, lập dự toán chi ngân sách hỗ trợ để nâng cấp, cải tạo các hạng mục công trình trên địa bàn huyện, xã quản lý nơi có khoáng sản được khai thác quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản trình Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua dự toán.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động khoáng sản trên địa bàn quản lý; Kiểm tra việc khai thác khoáng sản theo giấy phép, đảm bảo trữ lượng khai thác đạt trữ lượng đã cấp nhằm đáp ứng được nhu cầu thị trường, tránh việc đầu cơ, găm hàng; yêu cầu các tổ chức hoạt động khoáng sản thực hiện nghiêm quy định về chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng về kế hoạch, sản lượng khai thác và thực hiện theo dõi, thống kê, lưu trữ sổ sách, chứng từ, tài liệu về sản lượng khoáng sản khai thác tại khu vực mỏ; chấn chỉnh việc thực hiện lắp đặt trạm cân, camera giám sát, ghi nhận, lưu trữ, truyền dữ liệu báo cáo cơ quan quản lý nhà nước theo quy định.

d) Chỉ đạo cơ quan chuyên môn khẩn trương rà soát nhu cầu sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị và căn cứ hoạt động cụ thể mỗi cơ quan, tổ chức, đơn vị, dự toán ngân sách hàng năm, danh mục máy móc, thiết bị chuyên dùng quy định

tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 của UBND tỉnh quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh quyết định việc mua sắm theo phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công.

e) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản và người dân nơi có khoáng sản.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, nghiêm túc thực hiện Công văn này báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường trước **ngày 20/02/2025**; Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh trước **ngày 10/3/2025**./  
Kết

Nơi nhận: *Mr*

- Như trên;
  - TT.HĐND tỉnh;
  - CT, các PCT UBND tỉnh;
  - Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
  - Phòng KT;
  - Lưu: VT. VP.UBND tỉnh.
- X*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Chiến